

Số: /QĐ-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ  
Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến năm 2025  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Thông tư 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 13276/KH-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về kiểm kê tài nguyên nước tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 02/12/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa về quy định thẩm quyền Quyết định mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt đề cương dự toán kinh phí nhiệm vụ Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

*Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Trưởng phòng KSNKTTVBĐKH Sở Tài nguyên và Môi trường.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện nhiệm vụ Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với các nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng KSNKTTVBĐKH Sở Tài nguyên và Môi trường, chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Kế toán trưởng, Trưởng phòng KSNKTTVBĐKH và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành./.

**Nơi nhận:(VBĐT)**

- Như điều 3;
- TTCNTT (Đăng tin Website Sở);
- Lưu: VT, KT, Hải.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Thư**

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**NHIỆM VỤ : KIỂM KÊ NGUỒN NƯỚC MẶT NỘI TỈNH GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

T T	Tên Chủ đầu tư <sup>(2)</sup>	Tên gói thầu <sup>(3)</sup>		Giá gói thầu <sup>(4)</sup> (đồng)	Nguồn vốn <sup>(5)</sup>	Hình thức lựa chọn nhà thầu <sup>(6)</sup>	Phương thức lựa chọn nhà thầu <sup>(7)</sup>	Thời gian tổ chức LCN T <sup>(8)</sup>	T.gian bắt đầu tổ chức LCN T <sup>(9)</sup>	Loại hợp đồng <sup>(10)</sup>	Thời gian thực hiện gói thầu <sup>(11)</sup>	Tùy chọn mua thêm <sup>(12)</sup>	Giám sát hoạt động đấu thầu <sup>(13)</sup>
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa	Gói thầu 1	Thực hiện Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh giai đoạn đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	5.357.000.000	Sự nghiệp p kinh tế- lĩnh vực khoán g sản	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	1 giai đoạn 2 túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 2 năm 2025	Trọn gói	8 tháng	Không	Không
2		Gói thầu 2	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	21.234.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày		Trọn gói	30 ngày		
3		Gói thầu 3	Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	10.714.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày		Trọn gói	30 ngày		
4		Gói thầu 4	Chi phí kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, thẩm định, xét duyệt kết quả nhiệm vụ	80.355.000		Chỉ định thầu rút gọn	-	15 ngày		Trọn gói	Theo thời gian thực hiện gói thầu số 1		
<b>Tổng giá gói thầu</b> [Kết chuyển sang Bảng số 5]				<b>5.469.303.000</b>									

